PHỤ LỤC 1

DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP VÀ CÁC HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC

(Kèm theo Thông báo số /TB–ĐHCN ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

a. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp:

TT	Ngành/Chuyên ngành tuyển sinh	Ngành đúng, ngành phù hợp (nhóm 1)	Ngành phù hợp (nhóm 2)
1	Quản lý tài nguyên và môi trường	Quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý môi trường; Khoa học môi trường; Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường; Công nghệ môi trường; Kỹ thuật môi trường; Nghiên cứu môi trường.	Địa lý môi trường; Kỹ thuật tài nguyên nước; Khoa học sự sống; Khoa học tự nhiên; Kỹ thuật sản xuất và chế biến; Kiến trúc và xây dựng; Nông, lâm nghiệp và thuỷ sản; Môi trường và bảo vệ môi trường.
2	Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật môi trường; Công nghệ môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường.	Quản lý môi trường; Khoa học môi trường; Khoa học trái đất; Công nghệ sinh học; Công nghệ kỹ thuật hóa học.
3	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật cơ điện tử; Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử; Công nghệ chế tạo máy.	Cơ kỹ thuật; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Kỹ thuật nhiệt; Công nghệ kỹ thuật nhiệt, kỹ thuật hàng không; kỹ thuật hệ thống công nghiệp; kỹ thuật công nghiệp; kỹ thuật tàu thủy.
4	Kỹ thuật hóa học	Kỹ thuật hóa học; Công nghệ hóa học; Công nghệ vật liệu; Kỹ thuật vật liệu; Kỹ thuật vật liệu; Công nghệ Kỹ thuật hóa học; Công nghệ thực phẩm.	Hoá học; Hóa vô cơ; Hóa hữu cơ; Hóa lý thuyết và hóa lý; Hóa phân tích; Kỹ thuật Hóa phân tích; Công nghệ vật liệu; Công nghệ kỹ thuật hạt nhân; Khoa học vật liệu; Khoa học môi trường; Công nghệ môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật thực phẩm; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Dinh dưỡng và khoa học thực phẩm; Kỹ thuật sinh học; Sinh học; Công nghệ sinh học; Công nghệ sau thu hoạch; Kỹ thuật y sinh; Hoá dược; Dược học; Công nghệ dược phẩm.
5	Hóa phân tích	Hóa phân tích; Kỹ thuật hóa phân tích; Hóa học; Sư phạm hóa học; Hoá dược; Dược học; Kiểm nghiệm thuốc; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Kỹ thuật xét nghiệm.	Kỹ thuật Hóa học; Công nghệ hóa học; Công nghệ Kỹ thuật hóa học; Công nghệ vật liệu; Kỹ thuật vật liệu; Khoa học vật liệu; Kỹ thuật vật liệu kim loại; Kỹ thuật dệt; Công nghệ kỹ thuật hạt nhân; Kỹ thuật y sinh; Kỹ thuật thực phẩm; Dinh dưỡng và khoa học thực phẩm; Khoa học môi trường; Công nghệ môi trường; Quản

			lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ thực phẩm; Sinh học; Công nghệ sinh học; Công nghệ sau thu hoạch; Công nghệ dược phẩm.
6	Kỹ thuật điện	Kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.	Kỹ thuật điện tử, truyền thông; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.
7	Kỹ thuật điện tử	Kỹ thuật điện tử, truyền thông; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông.	Kỹ thuật điện, điện tử; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Vật lý (kỹ thuật, hướng điện tử); Trinh sát điện tử (điện tử); Hệ thống nhúng và IoT; IoT và AI ứng dụng.
8	Kỹ thuật ô tô	Kỹ thuật ô tô, Công nghệ kỹ thuật ô tô, Kỹ thuật Cơ khí động lực.	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Công nghệ kỹ thuật nhiệt, Công nghệ kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật công nghiệp.
9	Kỹ thuật nhiệt	Kỹ thuật nhiệt; Công nghệ kỹ thuật nhiệt.	Cơ kỹ thuật; Kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật Cơ khí động lực; Kỹ thuật Cơ điện tử; Kỹ thuật công nghiệp; Kỹ thuật tàu thuỷ; Kỹ thuật Ô tô; Kỹ thuật hàng hải; Kỹ thuật năng lượng; Kỹ thuật hệ thống công nghiệp; Kỹ thuật hàng không; Kỹ thuật không gian; Kỹ thuật in.
10	Khoa học máy tính	Khoa học máy tính	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Toán – tin.
11	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm; Kỹ thuật thực phẩm; Công nghệ sau thu hoạch; Công nghệ chế biến thuỷ sản; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.	Công nghệ sinh học; Công nghệ, kỹ thuật môi trường; Công nghệ, kỹ thuật Hoá học; Dinh dưỡng và Khoa học Thực phẩm; Sinh học; Dinh dưỡng học; Y tế công cộng; Các ngành về kỹ thuật chế biến món ăn (thuộc các chuyên ngành Dinh dưỡng và ẩm thực, Quản trị nhà hàng, …)
12	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học	- Kỹ thuật sinh học, Sinh học; Kỹ thuật y sinh; Công nghệ, kỹ thuật môi trường; Dinh dưỡng và Khoa

			học Thực phẩm; Dinh dưỡng học; Y tế công cộng; Thú y; Công nghệ thực phẩm.
13	Kế toán	Kế toán; Kiểm toán	Kinh doanh (Quản trị kinh doanh, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Marketing, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại); Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Quản trị - Quản lý (Khoa học quản lý, Quản trị nhân lực, Quản trị văn phòng, Hệ thống thông tin quản lý).
14	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng; Tài chính doanh nghiệp; Tài chính nhà nước; Tài chính; Ngân hàng; Bảo hiểm; Công nghệ tài chính.	- Quản trị kinh doanh; Marketing, bất động sản; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Kinh doanh thời trang và dệt may; Khoa học quản lý; Quản lý công, quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng, quản lý dự án, quản trị lao động; Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Quản lý kinh tế.
15	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh; Marketing; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử.	Tài chính – ngân hàng; Bảo hiểm; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Kinh tế; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Luật; Luật kinh tế; Luật quốc tế; Quản lý công nghiệp; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kinh doanh thời trang và dệt may; Bất động sản. (Ngoài ra, định hướng ứng dụng còn có thêm các ngành: Quản lý văn hóa; Quản lý nhà nước; Truyền thông quốc tế; Quan hệ công chúng; Thông tin – thư viện; Quản lý thông tin; Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Kinh tế công nghiệp; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Kinh tế xây dựng; Quản lý xây dựng; Kinh doanh nông nghiệp; Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Quản lý

			tài nguyên rừng; Quản lý thủy sản; Tổ chức và quản lý y tế; Quản lý bệnh viện; Quản lý thể dục thể thao; Kinh tế gia đình; Khai thác vận tải; Quản lý hoạt động bay; Kinh tế vận tải; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Quản lý đất đai; Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Quản lý trật tự an toàn giao thông.)
16	Chuyên ngành Thương mại điện tử	Quản trị kinh doanh; Thương mại điện tử; Marketing; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Hệ thống thông tin quản lý.	Bất động sản; Tài chính – ngân hàng; Bảo hiểm; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống.
17	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh, Sư phạm Tiếng Anh.	Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Đức, Sư phạm Tiếng Trung Quốc, Sư phạm Tiếng Nhật, Sư phạm Tiếng Hàn Quốc, Sư phạm Tiếng Đức, Sư phạm Tiếng Pháp, Ngữ văn Anh, Quản trị kinh doanh quốc tế.

b. Các học phần bổ sung kiến thức:

TT	Ngành/Chuyên ngành tuyển sinh	Học phần bổ sung	Tín chỉ
1	Quản lý tài nguyên và môi trường	- Quản lý môi trường đại cương - Cơ sở khoa học môi trường - Sinh thái môi trường đại cương - Phân tích và quan trắc môi trường	2 2 2 2
2	Kỹ thuật môi trường	- Hóa kỹ thuật môi trường - Công nghệ môi trường - Vi sinh môi trường	2 3 2
3	Kỹ thuật cơ khí	- Các phương pháp gia công tiên tiến - Công nghệ chế tạo máy - Công nghệ gia công trên máy CNC - Máy cắt gọt kim loại	2 3 2 2
4	Kỹ thuật hóa học	*Đối với các chuyên ngành Hoá học và Khoa học vật liệu:* - Truyền nhiệt - Truyền khối - Các quá trình và thiết bị cơ học - Thực hành quá trình thiết bị *Đối với các chuyên ngành Công nghệ thực phẩm; Công nghệ kỹ thuật môi trường và Kỹ thuật môi trường:* - Hóa hữu cơ - Hóa vô cơ - Hóa lý 1 - Hóa lý 2	 2 2 2 1 3 3 5 4

5	Hóa phân tích	- Các phương pháp phân tích hóa lý - Phân tích công nghiệp	3 3
6	Kỹ thuật điện	- Máy điện - Cung cấp điện / Hệ thống điện	3 3
7	Kỹ thuật điện tử	- Mạch điện tử - Mạch điện tử nâng cao - Kỹ thuật xung-số - Cơ sở kỹ thuật tự động - Cơ sở viễn thông - Xử lý số tín hiệu	3 2 4 3 3 3
8	Kỹ thuật Ô tô	- Lý thuyết ô tô - Tính toán kết cấu ô tô - Nguyên lý động cơ đốt trong	3 3 3
9	Kỹ thuật nhiệt	-Nhiệt động lực học kỹ thuật -Truyền nhiệt -Máy và thiết bị lạnh -Kỹ thuật sấy	3 3 3 2
10	Khoa học máy tính	- Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Trí tuệ nhân tạo	3 3
11	Công nghệ thực phẩm	- Các quá trình cơ bản trong công nghệ thực phẩm - Hóa học thực phẩm - Vi sinh thực phẩm	2 2 2
12	Công nghệ sinh học	- Kỹ thuật di truyền - Kỹ thuật nuôi cấy mô thực vật - Kỹ thuật nuôi cấy tế bào động vật - Vi sinh vật học - Hóa sinh học	2 2 2 2 2
13	Kế toán	- Kế toán tài chính - Kế toán quản trị - Kiểm toán - Kế toán quốc tế	2 2 2 2
14	Tài chính ngân hàng	-Tiền tệ ngân hàng -Nghiệp vụ ngân hàng thương mại -Thị trường tài chính -Tài chính quốc tế	2 2 2 2
15	Quản trị kinh doanh	- Kinh tế vi mô - Kinh tế vĩ mô - Quản trị học - Marketing căn bản/ Nguyên lý marketing	3 3 3 3
16	Chuyên ngành Thương mại điện tử	- Nguyên lý thương mại điện tử - Quản trị học - Marketing số - Cơ sở dữ liệu	3 3 3 3
17	Ngôn ngữ Anh	Chọn 4 trong 5 môn học sau: - Cú pháp học - Ngữ âm & Âm vị học - Hình vị học - Ngữ nghĩa học - Từ vựng học Bắt buộc học 2 môn học bổ sung sau: - Lý thuyết dịch - Lý luận phương pháp giảng dạy ngoại ngữ/tiếng Anh	 2 2 2 2 2 2 2